

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ PHẨM CHẤT CỦA NGƯỜI CÁN BỘ

TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

PGS, TS HÀ TRỌNG THÀ
Trường Đại học An ninh nhân dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ thiên tài, nhà quân sự kiệt xuất của dân tộc Việt Nam. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chăm lo xây dựng quân đội nhân dân, trong đó Người nêu ra những yêu cầu về phẩm chất của người cán bộ quân đội đối với chiến sĩ. Tư tưởng của Người về phẩm chất người cán bộ đối với chiến sĩ trong quân đội nhân dân Việt Nam cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị mà lực lượng quân đội nhân dân không ngừng học tập và làm theo sao cho xứng đáng là lực lượng quân đội trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.

1. Cán bộ phải làm gương mẫu tốt cho chiến sĩ

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng phẩm chất nêu gương của người cán bộ và bản thân Người là một tấm gương sáng cho đội ngũ cán bộ cách mạng noi theo. Đề cập đến vấn đề nêu gương, Người cho rằng: “một tấm gương sáng còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹. Thực tế cho thấy, nêu gương là phẩm chất quan trọng đối với tất cả cán bộ cách mạng. Trong lực lượng quân đội nhân dân, làm gương là một trong những phẩm chất quan trọng hàng đầu của người cán bộ. Phẩm chất này có tác động to lớn đối với người dưới quyền, có sức thu hút và tập hợp lực lượng để tạo nên sự đoàn kết, tạo nên thống nhất ý chí và hành động. Vì thế, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần căn dặn đội ngũ cán bộ quân đội phải làm gương cho chiến sĩ, đội viên noi theo: “Trách nhiệm của người chỉ huy quân sự và người chính

trị viên phải định rõ ràng. Chính trị viên phải làm người kiêu mẫu trong mọi việc”². Khi nói chuyện với các đơn vị tham dự cuộc duyệt binh tại Thủ đô Hà Nội (12 - 1954), Người căn dặn: “Các cán bộ từ chỉ huy trở xuống phải cố gắng hơn nữa trong công tác, trong học tập, từ bước đi, từ cái chào đều phải chính quy hóa, cán bộ phải tiến trước và làm gương mẫu cho các chiến sĩ”³. Đối với các lực lượng có nhiều thành tích, được Đảng và Nhà nước tuyên dương và phong các danh hiệu thì Người càng chú tâm chỉ dạy để lực lượng này phát huy thành tích, làm ngọn cờ tiên phong để tập hợp tạo nên sức mạnh cho quân đội nhân dân hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao. Tại Lễ Tuyên dương Anh hùng quân đội lần thứ ba (7 - 5 - 1956), Người căn dặn lực lượng quân đội: “Phải luôn luôn nhớ rằng, được trở thành anh hùng là nhờ công lao chung của tập thể, và vinh dự càng lớn thì nhiệm vụ càng nặng nề. Các chú phải cố gắng về mọi mặt, phải làm gương mẫu tốt cho mọi người, giúp đỡ và lôi cuốn mọi người cùng tiến”⁴. Người nhắc nhở đội ngũ cán bộ phải là tấm gương tốt cho chiến sĩ trong mọi lĩnh vực, nhất là học tập và kỷ luật, vì “kỷ luật là sức mạnh của quân đội”: “Trong quân đội cách mạng, cán bộ phải làm gương mẫu, (...) phải gương mẫu học tập và giữ kỷ luật”⁵. Để lực lượng quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh thì đội ngũ cán bộ cấp cao, tướng lĩnh đóng vai trò vô cùng quan trọng. Tấm gương của đội ngũ tướng lĩnh là những bài học quý báu cho chiến sĩ trong quân đội noi theo. Vì thế, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm rèn luyện đội ngũ cán bộ cao cấp trong quân đội. Người chỉ dạy đội ngũ này:

“Trong mọi công việc, cán bộ phải làm gương, nhất là cán bộ cao cấp, đảng viên, đoàn viên trong quân đội phải làm đầu tàu, làm gương mẫu giúp đỡ mọi người cùng tiến bộ”⁶. Nhân ngày Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22 - 12 - 1958), Người viết thư cho quân đội nhân dân và nhắc nhở đội ngũ cán bộ phải làm gương để xứng là quân đội của nhân dân, từ nhân dân mà ra: “Dù ở cương vị nào, các đồng chí đều phải luôn luôn gương mẫu, luôn luôn xứng đáng là người đầy tớ trung thành tận tụy của nhân dân”⁷. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ lý do vì sao cán bộ trong quân đội phải gương mẫu và phải tận tụy phục vụ nhân dân. Người nói: “Cái gì cũng phải nhờ dân. Không có dân thì không có bộ đội. Cán bộ phải dạy cho đội viên biết kính trọng dân, thương yêu dân, giúp đỡ dân, làm cho đội viên thành một người tuyên truyền bằng công việc thực tế. Tuyên truyền phải miệng nói tay làm, phải tùy hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết. Muốn vậy cán bộ phải làm gương mẫu”⁸. Từ thực tế lãnh đạo cách mạng, Người kết luận tầm quan trọng của việc làm gương đối với người cán bộ nói chung, cán bộ trong quân đội nhân dân nói riêng: “Cán bộ là tướng của đoàn thể. Cán bộ làm đúng kế hoạch của đoàn thể, có mưu trí, được quần chúng tin yêu kiên quyết, gan góc, giữ đúng kỷ luật, biết làm cho dân chúng cùng đoàn thể sống chết mà không sợ nguy hiểm như thế mới là tướng giỏi của đoàn thể. Như thế thì cách mạng nhất định chóng thành công”⁹.

2. Cán bộ phải gắn bó chặt chẽ và quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho chiến sĩ

Kế thừa truyền thống tốt đẹp về cách ứng xử của những vị tướng trong lịch sử quân sự Việt Nam, nhất là thời Lý - Trần, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ trong quân đội nhân dân phải gắn bó chặt chẽ, thương yêu, quan tâm chiến sĩ, đội viên như người thân trong gia đình. Người cho rằng, mối quan hệ gắn bó giữa cán bộ với chiến sĩ trong quân đội là nền tảng cho đoàn kết trong quân đội nhân dân. Sự gắn bó phải thể hiện được truyền thống “Tướng sĩ một lòng phụ tử” với hoạt động hàng ngày “chia ngọt sẻ bùi”. Sự đối xử đầy tình người như thế là sức mạnh mềm rất hữu ích của người cán bộ mang lại hiệu quả cao đối với người dưới quyền. Trên cơ sở nắm vững nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin vấn đề con người và bản chất của con người, về động lực và lợi ích của cách mạng, Chủ

tịch Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ quân đội nhân dân về trách nhiệm đối với chiến sĩ, “phải hết sức chăm lo mọi mặt về đời sống cho chiến sĩ”¹⁰. Trong đó, Người chú ý tới hai lĩnh vực quan trọng là đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Người căn dặn cán bộ quân đội nhân dân: “Trong quân đội cách mạng, cán bộ phải làm gương mẫu, phải chăm nom đến đời sống tinh thần, vật chất của chiến sĩ”¹¹ và “thương yêu chiến sĩ, chăm sóc đời sống tinh thần và vật chất của chiến sĩ”¹². Về đời sống vật chất, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ quân đội phải quan tâm đến chiến sĩ, đội viên như người trong một gia đình, nhất là những lúc chiến sĩ, đội viên bị bệnh tật. Bởi vì, Người đã nhận thấy được mối quan hệ biện chứng trên thực tế giữa cán bộ với đội viên: “Cán bộ có coi đội viên như chân như tay, đội viên mới coi cán bộ như đầu như óc”¹³. Sự quan tâm lẫn nhau sẽ tạo động lực to lớn để chiến sĩ, đội viên tích cực thi thực hiện nhiệm vụ. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn theo sát, nắm vững và căn dặn riêng từng đối tượng cán bộ trong lực lượng quân đội nhân dân để đội ngũ cán bộ xứng đáng với niềm tin tưởng của chiến sĩ, tạo sự đoàn kết, gắn bó với nhau, góp phần hoàn thành nhiệm vụ cách mạng mà Đảng và Nhân dân giao cho: “Đối với anh em ốm yếu, thương tật, cán bộ phải trông nom, thăm hỏi. Người đội trưởng, người chính trị viên phải là người anh, người chị, người bạn của đội viên. Chưa làm được như vậy là chưa hết nhiệm vụ. Cán bộ có thân đội viên như chân tay, thì đội viên mới thân cán bộ như ruột thịt. Có như thế thì chỉ thị, mệnh lệnh và kế hoạch cấp trên đưa xuống, đội viên sẽ tích cực và triệt để thi hành. Phải khen thưởng các chiến sĩ có công, cất nhắc các cán bộ và đội viên tiến bộ, nhất là đối với những người đã ở trong quân đội lâu năm”¹⁴.

Cùng với việc chỉ dặn cán bộ quan tâm đời sống vật chất, sức khỏe cho chiến sĩ, đội viên, Hồ Chí Minh còn yêu cầu cán bộ phải chú ý đến việc xây dựng tư tưởng chính trị và đời sống tinh thần cho chiến sĩ, đội viên. Hai việc này phải được thực hiện cùng với nhau, vì rằng sức khỏe và tư tưởng chính trị đều rất quan trọng. Nếu chiến sĩ, đội viên bị yếu một trong hai mặt này thì khó hoàn thành được nhiệm vụ. Do đó, Người căn dặn cán bộ quân đội nhân dân phải quan tâm chăm sóc chiến sĩ, đội viên để mỗi chiến sĩ, đội viên vững vàng về chính trị, thông thạo về kỹ thuật và khỏe mạnh về thân thể để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ: “Các chú

dù là đại đoàn trưởng, trung đoàn trưởng, hay tiểu đoàn trưởng, cũng chỉ là những người đặt kế hoạch và điều khiển đánh trận. Lúc ra trận, việc đặt mìn, phá lô cốt đều do tay anh em đội viên làm. Nếu anh em tư tưởng vững, chính trị vững, kỹ thuật khá, thân thể khỏe mạnh thì nhất định thắng. Trái lại, nếu anh em chính trị khá, nhưng quân sự kém, hoặc chính trị quân sự đều khá nhưng thân thể yếu đuối thì cũng không thắng được. Vì vậy, cán bộ phải thương yêu săn sóc đội viên. Cán bộ phải chăm lo đội viên đủ ăn đủ mặc"¹⁵. Người lưu ý trong quân đội nhân dân phải thực hiện đồng cam cộng khổ, giúp đỡ nhau giữa người cán bộ lãnh đạo với chiến sĩ. Nếu có được sự gắn kết này sẽ tạo nên sức mạnh to lớn, là ưu thế quan trọng để chiến thắng quân thù: "Từ đại đoàn trưởng cho đến tiểu đội trưởng phải đồng cam cộng khổ với anh em chiến sĩ, chăm nom săn sóc giúp đỡ nhau, coi nhau như chân tay ruột thịt. Đó là truyền thống tốt đẹp của Hồng quân Liên Xô. Quân đội ta cũng phải học làm như vậy. Làm được như vậy là đã thắng giặc một phần, trước khi đánh giặc"¹⁶. Sờ dĩ Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến tầm quan trọng về sự gắn bó giữa cán bộ với đội viên, chiến sĩ vì Người nhận thức sâu sắc và đã trải nghiệm về vai trò to lớn của quần chúng nhân dân trong lịch sử. Người khẳng định: "Cán bộ không có đội viên, lãnh tụ không có quần chúng, thì không làm gì được. Bởi vậy cán bộ phải thương yêu đội viên. Từ tiểu đội trưởng trở lên, từ tổng tư lệnh trở xuống, phải săn sóc đời sống vật chất và tinh thần của đội viên, phải xem đội viên ăn uống thế nào, phải hiểu nguyện vọng và thắc mắc của đội viên"¹⁷. Không chỉ có thế, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn yêu cầu người cán bộ trong quân đội còn phải biết hy sinh, phải chăm lo nhu cầu, đời sống của chiến sĩ trước khi đáp ứng nhu cầu của bản thân người cán bộ. Người nhắc nhở cán bộ trong quân đội: "Bộ đội chưa ăn cơm, cán bộ không được kêu mình đói. Bộ đội chưa đủ áo mặc, cán bộ không được kêu mình rét. Bộ đội chưa đủ chỗ ở, cán bộ không được kêu mình mệt. Thế mới dân chủ, mới đoàn kết, mới tất thắng"¹⁸. Thực tế đã chứng minh, những đơn vị bộ đội nào mà người lãnh đạo, chỉ huy quan tâm, chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần cho chiến sĩ, đội viên thì đơn vị đó luôn đoàn kết, gắn bó và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Cán bộ phải rèn luyện, phấn đấu không ngừng để xứng đáng là người cán bộ lãnh đạo của chiến sĩ

Theo Hồ Chí Minh, cán bộ trong quân đội nhân dân phải rèn luyện những phẩm chất cần có của người cán bộ cách mạng, đó là *Cần, Kiệm, Liêm, Chính*. Người luôn nhắc nhở cán bộ trong quân đội nhân dân: "Muốn giữ vững nhân cách, tránh khỏi hủ hóa, thì phải luôn thực hành 4 chữ mà Bác thường nói. Đó là: Cần, Kiệm, Liêm, Chính"¹⁹. Người nhấn mạnh: "Cần, Kiệm, Liêm, Chính của ta là đạo đức của người quân nhân cách mạng. Các chú phải thực hiện đạo đức đó"²⁰. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ quân đội không những phải rèn luyện những phẩm chất nói trên để xứng đáng là người cán bộ lãnh đạo chiến sĩ mà còn phải có trách nhiệm giáo dục, tuyên truyền cho chiến sĩ, đội viên những phẩm chất cao quý đó. Người chỉ rõ, nếu cả ngày cán bộ chỉ làm việc của mình, không dạy cho bộ đội chăm chỉ học tập chính trị, quân sự để giết được nhiều giặc, không khuyến khích và giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, phục vụ tiền tuyến thì cũng chưa thực hiện được chữ *Cần*. Nếu cán bộ không tiêu hoang phí tiền riêng của cán bộ thì chưa phải là *Kiệm* mà còn phải biết tiết kiệm của công, dạy cho bộ đội biết tiết kiệm của công, thì mới thật là *Kiệm*. Nếu cán bộ không lấy của công làm của tư, không lấy chiến lợi phẩm về cho gia đình bè bạn mới chỉ là *Liêm* một nửa. Cán bộ phải dạy cho bộ đội không lấy của công, không lấy chiến lợi phẩm làm của riêng mới thật là *Liêm*. Cán bộ phải chấp hành mệnh lệnh của Chính phủ và hướng dẫn cho chiến sĩ cùng thực hiện mới là *Chính*. Người nhấn mạnh, chỉ khi nào người cán bộ quân đội tích cực giáo dục, tuyên truyền, hướng dẫn bộ đội cũng thực hiện như mình, như vậy mới là *Cần, Kiệm, Liêm, Chính* hoàn toàn.

Bên cạnh các phẩm chất quan trọng và mang tính phổ quát của người cán bộ cách mạng, Hồ Chí Minh còn nêu ra các phẩm chất đặc trưng của quân đội nhân dân mà cán bộ trong quân đội nhân dân phải rèn luyện và phấn đấu. Cùng với bốn đức tính của người cán bộ cách mạng được ví như "bốn mùa của trời", "bốn phương của đất", thì Người luôn yêu cầu cán bộ quân đội phải rèn luyện toàn diện các phẩm chất đạo đức trong nhân cách người cán bộ quân đội, đó là: *Trí - Tin - Nhân - Dũng - Liêm - Trung*. Đây là những phẩm chất

quan trọng mà người cán bộ quân đội, nhất là đội ngũ tướng lĩnh phải rèn luyện để xứng đáng là người lãnh đạo của chiến sĩ. Tại Hội nghị Quân sự lần thứ năm (8 - 1948), Hồ Chí Minh chỉ ra 6 đức tính cũng chính là 6 nhiệm vụ của mỗi một người tướng trong quân đội nhân dân Việt Nam cần có: “Trong quân đội, nhiệm vụ của người tướng là: Phải: trí, dũng, nhân, tín, liêm, trung. *Trí* là phải có óc sáng suốt để nhìn mọi việc, để suy xét địch cho đúng. *Tín* là phải làm cho người ta tin mình. Thí dụ đã hứa thường thì phải thường. *Tin* cũng còn nghĩa là tự tin vào sức mình nữa, nhưng không phải là tự mãn tự cao. *Dũng* là không được nhút nhát, phải can đảm, dám làm những việc đáng làm, dám đánh những trận đáng đánh. *Nhân* là phải thương yêu cấp dưới, phải đồng cam cộng khổ với họ. Đối với địch hàng, ta phải khoan dung. *Liêm* là chớ tham của, chớ tham sắc, tham sắc thì hay bị mỹ nhân kế, chớ tham danh vọng, tham sống. *Trung* là trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Nhân dân, với cách mạng, với Đảng”²¹. Bên cạnh 6 nhiệm vụ, Hồ Chí Minh cũng chỉ ra 4 công tác đồng thời cũng là những yêu cầu về phẩm chất của một người tướng trong quân đội. Người nói: “Công tác của người tướng là: 1. Đối với kỷ luật: Trong quân đội, mệnh lệnh từ trên xuống dưới, phải thấm xuống tới mỗi đội viên. Chỗ nào mệnh lệnh không xuống tới thì chỗ đó hỏng. Báo cáo từ dưới lên phải cho thật thà, nhanh chóng, thiết thực. Về kỷ luật, phải thưởng phạt cho công minh. Chớ vì ưa ai mà thưởng, ghét ai mà phạt, ai hầu với mình thì dùng, ai trực tính nói ngay thì bỏ. 2. Đối với binh sĩ, thì lời ăn tiếng nói, niềm vui, nỗi buồn, quần áo, nhất nhất phải biết rõ và hết sức chăm nom. Có đồng cam cộng khổ với binh sĩ thì khi dẫn họ đi đâu, dù nguy hiểm mấy họ cũng vui lòng đi, khi bảo họ đánh, họ sẽ hăng hái đánh. Bộ đội cũng ví như con dao cái súng, không lau chùi luôn sẽ hỏng. Chăm tập luyện sẽ tiến bộ. Bộ đội ta, tuy còn trẻ mà tiến bộ rất mau, nếu người tướng không chịu học hỏi, cứ đứng một chỗ thì nhất định bị lạc hậu. 3. Đối với dân, thì chắc các đồng chí đã có nhiều kinh nghiệm rồi. Bộ đội được dân yêu, dân tin, dân phục thì nhất định thắng lợi. 4. Đối với địch, thì tuyệt đối chớ khinh địch. Tục ngữ có câu: “Sư tử muốn bắt con chuột cũng phải dùng hết sức mới bắt được”. Khinh địch thì nhất định sẽ thất bại. Ta biết rõ địch thì thắng. Nếu để địch biết rõ ta thì sẽ thất bại. Cho nên phải hết sức giữ bí mật. Địch vận là tìm cách làm sao phá được địch mà không phải đánh.

Cái đó là việc chính trị. Đó là mấy điều đại cương, các đồng chí phải nhớ. Nếu các đồng chí thi hành được những kế hoạch và phương châm chiến thuật chiến lược các đồng chí đang thảo luận cộng với những điều tôi nhắc nhở, thì kháng chiến nhất định thắng lợi!”²².

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn thường xuyên đội ngũ cán bộ quân đội phải rèn luyện những phẩm chất nêu trên. Nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam” (22 - 12 - 1958), Người viết thư cho quân đội nhân dân và nhắc nhở toàn lực lượng: “Mỗi đồng chí phải ra sức học tập, rèn luyện, tu dưỡng, củng cố lập trường giai cấp công nhân, nâng cao trình độ chính trị và quân sự, phát huy truyền thống cách mạng tốt đẹp của quân đội ta; phải tuyệt đối chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, hết sức gần gũi và đoàn kết chặt chẽ với chiến sĩ”²³. Theo Người, người cán bộ quân đội nếu cố gắng phấn đấu thì không những trở thành Anh hùng trong thời kỳ chiến tranh mà còn có thể trở thành Anh hùng trong thời kỳ hòa bình. Tại Lễ Tuyên dương Anh hùng Quân đội lần thứ ba (7 - 5 - 1956), Người căn dặn lực lượng quân đội: “Không những trong kháng chiến, cán bộ và chiến sĩ ta có thể lập công xuất sắc và trở thành anh hùng; trong sự nghiệp đấu tranh xây dựng hòa bình, cán bộ và chiến sĩ cũng có thể lập công xuất sắc và trở thành anh hùng”²⁴. Tại Hội nghị cán bộ các lực lượng vũ trang nhân dân (3 - 1967), Người yêu cầu: “Cán bộ phải cố gắng nhiều hơn nữa, phải có quan điểm và lập trường vững chắc, có quyết tâm chiến đấu thật cao, nắm vững chiến lược, chiến thuật của chiến tranh nhân dân, luôn luôn nâng cao tri thức chuyên môn (...) Lãnh đạo phải đoàn kết, tập trung, thống nhất, kiên quyết, mưu trí và sáng tạo”²⁵. Để có thể là tấm gương cho chiến sĩ noi theo, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ trong quân đội phải có tinh thần trách nhiệm, chấp hành tốt mệnh lệnh và chỉ thị, khắc phục khó khăn, đi sâu đi sát thực tế, thường xuyên kiểm tra đôn đốc, chống quan liêu đại khái. Cán bộ phải có quan điểm toàn diện, không chỉ thấy thuận lợi mà không thấy khó khăn dẫn đến chủ quan, hoặc chỉ thấy khó khăn không thấy thuận lợi mà bi quan. Hoặc chỉ thấy khó khăn của đơn vị mình không thấy khó khăn của cấp trên, cấp dưới; chỉ thấy khó khăn của quân đội, ít thấy khó khăn của Đảng, của Chính phủ và nhân dân. Đó là những sai lầm, thiếu sót cần tránh. Với

những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh và dưới sự tổ chức, lãnh đạo của Đảng ta, Quân đội nhân dân Việt Nam đã có được một đội ngũ cán bộ trong sạch, vững mạnh, là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang để đương đầu, đánh thắng các thế lực ngoại xâm có tiềm lực quân sự mạnh gấp nhiều lần trong thế kỷ thứ XX.

4. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất của người cán bộ đối với chiến sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Thời gian qua, lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, mà trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Quân ủy Trung ương, đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ vừa hồng, vừa chuyên đáp ứng được yêu cầu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, trong đội ngũ cán bộ Quân đội nhân dân Việt Nam vẫn còn một số cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao, tướng lĩnh bị thi kỷ hành luật do mắc vi phạm, khuyết điểm. Trong một năm qua, số cán bộ cấp cao của quân đội bị xử lý kỷ luật lớn nhất từ trước tới nay đã cho thấy việc tu dưỡng, rèn luyện của một bộ phận cán bộ trong lực lượng quân đội nhân dân còn những hạn chế, chưa xứng đáng là tấm gương cho chiến sĩ trong lực lượng noi theo. Do đó, việc nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất của người cán bộ đối với chiến sĩ trong quân đội là cần thiết. Trong đó phải khẳng định những giá trị to lớn tư tưởng của Người đối với việc xây dựng lực lượng cán bộ trong Quân đội nhân dân, đó là:

Một là, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém” và “Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”. Do đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về người cán bộ quân đội nhân dân là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng xây dựng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị nói chung. Mặc dù quan điểm của Người bàn về xây dựng cán bộ trong quân đội nhân dân nhưng những quan điểm đó có giá trị cho cả việc xây dựng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Những phẩm chất của cán bộ như sự gương mẫu của cán bộ lãnh đạo; sự quan tâm của người cán bộ đến đời sống vật chất và tinh thần của chiến sĩ, đội viên; sự phấn đấu không ngừng nghỉ để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng

và nhân dân giao phó luôn là những yêu cầu thường xuyên không những là những phẩm chất tất yếu của cán bộ trong quân đội nhân dân mà còn đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, tư tưởng Hồ Chí Minh về người cán bộ trong quân đội nhân dân là kim chỉ nam để mỗi cán bộ, chiến sĩ trong quân đội nhân dân học tập và làm theo. Những phẩm chất mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra đối với người cán bộ, như cán bộ thương yêu chiến sĩ, đội viên như người trong gia đình và quan tâm chăm sóc chiến sĩ, đội viên, nhất là khi chiến sĩ, đội viên ốm đau, bệnh tật; 6 nhiệm vụ đồng thời là 6 phẩm chất và 4 công tác của một người tướng trong quân đội cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Những phẩm chất đó là phương hướng cho đội ngũ cán bộ trong quân đội nhân dân phấn đấu học tập và làm theo để xứng đáng với niềm tin yêu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ba là, với phương châm “người trước, súng sau”, tư tưởng Hồ Chí Minh về người cán bộ trong quân đội nhân dân là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng vận dụng trong công tác cán bộ để xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại. Với những yêu cầu về phẩm chất của người cán bộ Quân đội đối với chiến sĩ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra là tiêu chí để Đảng Cộng sản Việt Nam, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng vận dụng trong công tác cán bộ ở tất cả các khâu: quy hoạch, nhận xét, quản lý, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ. Trong đó, những lời dạy của Người có giá trị trực tiếp đối với công tác cán bộ cấp cao, đội ngũ lãnh đạo trong quân đội nhân dân - hạt nhân nòng cốt của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Tóm lại, là một bộ phận cán bộ trọng yếu của Đảng trong quân đội, đội ngũ cán bộ quân đội có vai trò quan trọng trong lãnh đạo, chỉ huy, quản lý từ cấp cơ sở đến toàn quân. Đây là lực lượng nòng cốt trong thực hiện đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, nhân tố có vai trò quyết định trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của Quân đội ta. Do đó, việc xây dựng đội ngũ này có vai trò quan trọng hàng đầu trong xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam. Trong quá trình xây dựng lực lượng cán bộ quân đội nhân dân cần nêu

Xem tiếp trang 75

doanh nghiệp và cộng đồng cư dân địa phương (ở trong và xung quanh các khu di sản) sẵn sàng đầu tư thỏa đáng nguồn kinh phí cần thiết cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào thiểu số.

1. Công ước 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO.
2. Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, với 54 tộc người anh em, trong đó có 53 tộc người thiểu số, chiếm 14.118.232 người (14,7% dân số cả nước), cư trú thành cộng đồng ở 51 tỉnh, thành phố, 548 huyện, 5.266 đơn vị hành chính cấp xã, với 382 xã biên giới (tiếp giáp với Trung Quốc, Lào và Campuchia). Địa bàn của họ chủ yếu ở vùng Tây Bắc, Đông Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và Tây Duyên hải miền Trung (3/4 diện tích của cả nước), hầu hết thuộc khu vực vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, có vị trí chiến lược đặc biệt về chính trị, kinh tế, an ninh quốc phòng và về bảo vệ môi trường sinh thái. Theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, tính đến 0 giờ ngày 01 - 4 - 2019.
3. Dân tộc Si La, Brâu, Rơ Mâm, Pu Péo, Bô Y, Ô Đu, Công, Lô Lô, Cờ Lao, Mảng...
4. Nhiều di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia như Lượn Slrong, Nghi lễ Then của người Tày; Lễ hội Năm mới của người Giáy; Tết Khu Cù Tê của người La Chí; Nghề dệt thổ cẩm, Múa Tung tung yá yá của người Cơ Tu; Nghi lễ dựng cây Nêu và bộ Gu của người Co; Nghệ thuật sân khấu Dù Kê, Lễ hội Ok Om Bok của người Khmer; Nghi lễ cấp sắc của người Dao. Múa Tắc Xinh của người Sán Chay, Nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục của người Xá

Phó, Tết Sừ giẻ pà của người Bô Y, Lễ hội Khô già già của người Hà Nhi đen,... được đánh giá là những di sản có ý nghĩa thiết thực trong sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của đồng bào các dân tộc.

5, 6. Báo cáo công tác 2019, Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

7. Nền văn hóa Việt Nam là văn hóa của cộng đồng dân tộc/quốc gia, được thống nhất trên cơ sở đa dạng các sắc thái văn hóa của 54 dân tộc anh em đã gắn bó qua hàng ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, để bảo vệ vững chắc nền độc lập và tự do cho cả quốc gia dân tộc.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb CTQG, H, 1998.
2. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 33-NQ/TW) về *Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
3. Trần Ngọc Thêm: *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh, 2016.
4. Ngô Đức Thịnh (Chủ biên): *Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*, Nxb KHXH, H, 2010.
5. <http://dsvh.gov.vn/danh-muc-di-san-van-hoa-phi-vat-the-quoc-gia-1789>.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHẨM CHẤT CỦA NGƯỜI CÁN BỘ

Tiếp theo trang 36

cao việc tự rèn, tự dưỡng của bản thân cán bộ. Mỗi cán bộ phải thấm nhuần, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó có quan điểm của Người về các phẩm chất của người cán bộ đối với chiến sĩ. Từ đó, góp phần xây dựng được đội ngũ cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 1, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 284.
2. *Sđđ*, t. 5, tr. 485.
3. *Sđđ*, t. 9, tr. 222.
4. *Sđđ*, t. 10, tr. 324.
5. *Sđđ*, tr. 491.
6. *Sđđ*, t. 11, tr. 367.
7. *Sđđ*, tr. 588.

8. *Sđđ*, t. 7, tr. 221.
9. *Sđđ*, t. 3, tr. 559.
10. *Sđđ*, t. 9, tr. 222.
11. *Sđđ*, t. 10, tr. 491.
12. *Sđđ*, t. 15, tr. 314.
13. *Sđđ*, t. 7, tr. 221.
14. *Sđđ*, t. 6, tr. 458.
15. *Sđđ*, t. 7, tr. 221.
16. *Sđđ*, tr. 484.
- 17, 18. *Sđđ*, tr. 76.
19. *Sđđ*, t. 9, tr. 47.
20. *Sđđ*, t. 7, tr. 220.
21. *Sđđ*, t.5, tr. 594 - 595.
22. *Sđđ*, tr. 595.
23. *Sđđ*, t. 11, tr. 588
24. *Sđđ*, t. 10, tr. 324.
25. *Sđđ*, t. 15, tr. 314.